

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BÁO CÁO RÀ SOÁT CƠ SỞ ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

(Kèm theo công văn số ngày tháng 7 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

(Cơ quan quản lý trực tiếp nếu có)

TÊN CƠ SỞ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm...

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Giáo dục Đại học)

I. Các văn bản minh chứng các điều kiện thực hiện quyền tự chủ của cơ sở đào tạo (CSĐT) theo quy định của Luật GDDH, Nghị định 99

Bảng 1: Các văn bản minh chứng các điều kiện thực hiện quyền tự chủ của cơ sở đào tạo

Stt	Tên văn bản	Số văn bản, ngày ban hành	Người ký ban hành (họ và tên, chức vụ)	Đường dẫn công khai văn bản trên trang thông tin điện tử của CSĐT
1	Quyết định công nhận Hội đồng trường			
2	Quyết định rà soát, kiện toàn Hội đồng trường (nếu có)			
3	Quyết định công nhận đạt chuẩn chất lượng CSĐT			
4	Quy chế tổ chức và hoạt động			
5	Quy chế tài chính			
6	Quy trình, quy định quản lý nội bộ khác có liên quan			
7	Quy định phân quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình đến từng đơn vị, cá nhân trong cơ sở đào tạo			
....				

II. Rà soát hoạt động tự chủ mở ngành đào tạo theo quy định của Luật GDDH, Nghị định 99 và các thông tư của Bộ GDĐT quy định điều kiện mở ngành đào tạo; quy định trình tự, thủ tục mở ngành, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

Bảng 2. Rà soát điều kiện mở ngành đào tạo đối với các ngành đã được CSĐT tự chủ mở tính đến 30/9/2022

Stt	Tên ngành	Mã ngành	Số quyết định, ngày ban hành	CSĐT tự đánh giá ¹		Lý do nếu chưa đáp ứng điều kiện	Đề xuất của CSĐT	Đường dẫn công khai thông tin hồ sơ đề án/ quyết định mở ngành đào tạo
				Đáp ứng điều kiện	Chưa đáp ứng			
1								
2								
....								

III. Rà soát các điều kiện đội ngũ giảng viên đảm bảo điều kiện duy trì các ngành đào tạo các trình độ GDDH của CSĐT theo quy định tại Thông tư 17 và Thông tư 02.

Bảng 3.1: Thống kê đội ngũ giảng viên cơ hữu của CSĐT bố trí đảm nhận điều kiện duy trì ngành đào tạo trình độ đại học

Stt	Tên ngành	Mã ngành	GVCH ngành phù hợp chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện CTĐT ²		GVCH có chuyên môn phù hợp để chủ trì giảng dạy chương trình				CSĐT tự đánh giá ³		Lý do chưa đáp ứng	Đề xuất phương án xử lý	Đường dẫn công khai thông tin chi tiết dữ liệu đội ngũ giảng viên đảm bảo điều kiện duy trì ngành
			Trình độ	Chuyên môn cao nhất	Tổng số	GS	PGS	TS	Đáp ứng điều kiện	Chưa đáp ứng			
1													
2													
..													

¹ Đánh dấu “X” vào cột tương ứng phù hợp với nội dung đánh giá

² Lưu ý không trùng với giảng viên cơ hữu là điều kiện mở ngành đào tạo trình độ đại học của các ngành khác

³ Đánh dấu “X” vào cột tương ứng phù hợp với nội dung đánh giá

Bảng 3.2: Thống kê đội ngũ giảng viên cơ hữu của CSĐT bố trí đảm nhận điều kiện duy trì ngành đào tạo trình độ thạc sĩ

Stt	Tên ngành	Mã ngành	GVCH ngành phù hợp chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện CTĐT ⁴		GVCH ngành phù hợp để chủ trì giảng dạy chương trình				CSĐT tự đánh giá ⁵		Lý do chưa đáp ứng	Đề xuất phương án xử lý	Đường dẫn công khai thông tin chi tiết dữ liệu đội ngũ giảng viên đảm bảo điều kiện duy trì ngành
			Trình độ	Chuyên môn cao nhất	Tổng số	GS	PGS	TS	Đáp ứng điều kiện	Chưa đáp ứng			
1													
2													
..													

Bảng 3.3: Thống kê đội ngũ giảng viên cơ hữu của CSĐT bố trí đảm nhận điều kiện duy trì ngành đào tạo trình độ tiến sĩ

Stt	Tên ngành	Mã ngành	GVCH ngành phù hợp chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện CTĐT ⁶		GVCH ngành phù hợp để chủ trì giảng dạy chương trình				CSĐT tự đánh giá ⁷		Lý do chưa đáp ứng	Đề xuất phương án xử lý	Đường dẫn công khai thông tin chi tiết dữ liệu đội ngũ giảng viên đảm bảo điều kiện duy trì ngành
			Trình độ	Chuyên môn cao nhất	Tổng số	GS	PGS	TS	Đáp ứng điều kiện	Chưa đáp ứng			
1													
2													
..													

⁴ Lưu ý không trùng với giảng viên cơ hữu là điều kiện mở ngành đào tạo trình độ đại học của các ngành khác

⁵ Đánh dấu “X” vào cột tương ứng phù hợp với nội dung đánh giá

⁶ Lưu ý không trùng với giảng viên cơ hữu là điều kiện mở ngành đào tạo trình độ đại học của các ngành khác

⁷ Đánh dấu “X” vào cột tương ứng phù hợp với nội dung đánh giá

IV. Rà soát, cập nhật, đánh giá chương trình đào tạo theo quy định tại Thông tư 17.

Bảng 4. Rà soát chương trình đào tạo các trình độ theo quy định của Thông tư 17

Stt	Tên chương trình đào tạo	Tên ngành đào tạo	Mã ngành	Số quyết định, ngày ban hành CTĐT	Điều kiện đảm bảo chất lượng thực hiện CTĐT theo TT 17 ⁸	Kiểm định CTĐT ⁹			Lý do chưa đạt/ chưa kiểm định	Đề xuất của CSĐT	Đường dẫn công khai chương trình đào tạo
						Đạt	Chưa đạt	Chưa kiểm định			
1											
2											
....											

V. Khó khăn, vướng mắc (nếu có)

VI. Kiến nghị, đề xuất (nếu có)

....., ngàythángnăm

ĐẠI DIỆN LÃNH ĐẠO CƠ SỞ ĐÀO TẠO

(ký tên, đóng dấu)

⁸ Điền thông tin về điều kiện đảm bảo chất lượng thực hiện CTĐT vào cột tương ứng phù hợp với nội dung đánh giá

⁹ Đánh dấu “X” vào cột tương ứng phù hợp với nội dung đánh giá